

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 26 - 6- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Xuân Quyết và ông Thùng Văn Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 25/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 17/4/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/HSST- QĐ ngày 28/4/2020 đối với bị cáo:

Thào Khuê P; Sinh năm 1943 tại huyện S, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản NB 1, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thào A C (đã chết) và con bà: Giàng Thị D, (đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Thị M, (đã chết) và có 07 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2019 tại Công an huyện NP đến ngày 18/12/2019 được tại ngoại cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đình Minh – Là Luật sư văn phòng Luật sư Phùng Việt Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: Số 29, tổ dân phố 5, phường L, TP Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 09/12/2019, Thào Khuê P mang theo số tiền 200.000 đồng một mình đi bộ từ nhà ở bản NB 1, xã NB, huyện NP sang bản Pá Kha, xã Nà Bùng, huyện NP với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 09 giờ cùng ngày thì Thào Khuê P gặp một người phụ nữ dân tộc

Mông khoảng 50 tuổi, Páo không biết tên và địa chỉ ở đâu. Khi gặp Páo hỏi người phụ nữ đó là có thuốc phiện bán không, người phụ nữ trả lời là có. Người phụ nữ hỏi Páo mua bao nhiêu tiền, Páo trả lời mua 200.000 đồng, người phụ nữ đó đồng ý. Thào Khua P lấy 200.000 đồng đưa cho người phụ nữ, người đó cầm lấy tiền và lấy trong người ra một gói thuốc phiện được gói bằng ni lông màu trắng đưa cho Thào Khua P. Sau đó Páo cất gói thuốc phiện vào túi áo khoác ngực bên phải đang mặc rồi đi bộ quay về nhà, còn người phụ nữ đó đi đâu, làm gì Páo không biết. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày 09/12/2019 Thào Khua P về đến khu vực bản Nậm Tắt 1, xã NB thì gặp tổ công tác Đoàn biên phòng NB đang làm nhiệm vụ tại đó yêu cầu Thào Khua P dừng lại kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện và thu giữ gói thuốc phiện được gói bằng giấy ni lông màu trắng trong túi áo khoác ngực bên phải của Thào Khua P.

Ngày 10/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng nghi thuốc phiện thu giữ của Thào Khua P là 06 (Sáu) gam.

Bản kết luận giám định số: 1090/GĐ-PC09, ngày 16/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Thào Khua P gửi giám định là chất ma túy. Loại thuốc phiện.*

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSNP ngày 24/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Thào Khua P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Thào Khua P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Thào Khua P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 38, điểm o, s khoản 1 Điều 51 và điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Khua P mức án từ 12 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số thuốc phiện là 03 gam của bị cáo (sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Đề nghị miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ông Bùi Đình Minh là người bào chữa cho bị cáo Thào Khua P cho rằng về tội danh ông không có ý kiến gì. Bị cáo Thào Khua P sinh ra và lớn lên tại vùng

sâu vùng xa, thực hiện hành vi phạm tội một phần do nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo sinh năm 1943 nay đã hơn 77 tuổi là người già, đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249 và điểm o, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Thào Khoa P mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Thào Khoa P.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào Khoa P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì bản bào chữa của Luật sư; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 11 giờ 50 phút, ngày 09/12/2019, Thào Khoa P đã bị tổ công tác Đoàn biên phòng NB bắt quả tang tại khu vực bản Nậm Tắt 1, xã NB, thu giữ 01 gói thuốc phiện có khối lượng 06 gam với mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 10/12/2019; Kết luận giám định số: 1090/GĐ-PC09, ngày 16/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Vì vậy HĐXX kết luận bị cáo Thào Khoa P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Thào Khoa P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Thào Khoa P đã đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Thào Khoa P từ nhỏ không được đi học, do không chịu rèn luyện bản thân và hiểu biết pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm nghiện chất ma túy và có hành vi phạm tội trong vụ án này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thào Khua P chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người già, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Thào Khua P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của vị luật sư đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm o, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt cho bị cáo Thào Khua P mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ vào Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo; Cần được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS, xét thấy bị cáo Thào Khua P có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Thào Khua P khai nhận đã mua thuốc phiện của 01 người phụ nữ khoảng 50 tuổi không quen biết tại khu vực bản Pá Kha, xã NB. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, không có cơ sở để xác minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[10] Về vật chứng vụ án: gồm 03 gam thuốc phiện (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Thào Khua P là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thào Khoa P được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Thào Khoa P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm o, s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Thào Khoa P 12 (Mười hai) tháng tù, khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 09/12/2019 đến ngày 18/12/2019 là 10 ngày, còn phải thi hành tiếp 11 tháng 20 ngày, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 gam thuốc phiện (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) và toàn bộ phần giấy ni lông, phong bì niêm phong cũ của Đoàn biên phòng NB, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016: Bị cáo Thào Khoa P được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa

